

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TRUNG ƯƠNG - I**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TRUNG ƯƠNG - I

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: The first central food joint stock company

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400887911

**3. Ngày thành lập:** 25/05/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 10, ngách 22, đường Lê Lợi, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0978381215

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                    | 4711(Chính) |
| 2.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 4.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719        |
| 5.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                       | 4669        |
| 7.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                          | 4631        |
| 8.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4721        |
| 9.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4722        |
| 10. | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4730        |
| 11. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 12. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                | 5621        |
| 13. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                 | 5630        |
| 14. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                                                                                        | 4781        |
| 15. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                              | 4789        |
| 16. | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                           | 1080        |
| 17. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                     | 4662        |
| 18. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 19. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                            | 4799        |
| 20. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                        | 4932        |
| 21. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                      | 4610        |
| 22. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                  | 4620        |
| 23. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ kho vận tải; Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty sản xuất kinh doanh           | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | GIÁP TRỌNG ĐẠI  | Thôn Bãi Đình, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông         | 768.000    | 7.680.000.000         | 96,000    | 122010956                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số                   | 768.000    | 7.680.000.000         | 96,000    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ HẰNG | Tiểu khu 5, Thị trấn Nham Biền, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông         | 20.000     | 200.000.000           | 2,500     | 122018326                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số                   | 20.000     | 200.000.000           | 2,500     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |              |                                                                     |                           |        |             |       |           |
|---|--------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|-------|-----------|
| 3 | ONG THI PHÚC | Khu 5, Thị trấn Nham Biền, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 12.000 | 120.000.000 | 1,500 | 121410349 |
|   |              |                                                                     | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000 |           |
|   |              |                                                                     | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000 |           |
|   |              |                                                                     | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000 |           |
|   |              |                                                                     | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000 |           |
|   |              |                                                                     | Tổng số                   | 12.000 | 120.000.000 | 1,500 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: GIÁP TRỌNG ĐẠI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/05/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 122010956

Ngày cấp: 15/08/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bãi Dinh, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Bãi Dinh, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang